

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS-ST
Ngày: 03/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Kim Kiều và ông Hà Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký TAND thị xã Gia Nghĩa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thạch Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2018/TLHS-ST ngày 26 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng B, sinh năm 1997, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn Nghĩa Tín, xã Quảng Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hoàng B và bà Nguyễn Thị L; tiền án: 01, Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2017/HSST ngày 28/4/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 12/6/2017; tại ngoại – Có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Quốc H; sinh năm 1952 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Tân Tiến, xã Quảng Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Duy Th; sinh năm: 1997 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 03/12/2017, Nguyễn Hoàng B chở Đặng Công H bằng

xe mô tô BKS 48B1-378.37 (xe mô tô BKS 48B1-378.37 H mượn của anh Nguyễn Duy Th) đến trường Nguyễn Chí Thanh để chơi. H thấy có 03 con chó của ông Nguyễn Quốc H đang được cột xích bên cạnh nhà gửi xe, nên H rủ B bắt trộm chó lấy tiền tiêu xài thì B đồng ý và nói “*Bắt đi kiếm chỗ nào tao chở đến bán*”. Sau khi B đi tìm 01 bao tải đem về để đựng chó thì H đến góc cây cạnh nhà để xe tháo xích bắt một con chó màu lông đen, dắt lại xe mô tô BKS 48B1-378.37 Bình bật khóa xe mô tô chuẩn bị chở con chó đã trộm cắp đi bán thì bị anh Nguyễn Quang H phát hiện, nên B để lại xe mô tô bỏ chạy còn H bị bắt giữ.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô BKS 48B1 378.37; 01 bao xác rắn; 01 con chó (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản tạm giữ ngày 03/12/2017*)

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 13/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Gia Nghĩa kết luận: 01 con chó nặng 20,3 kg trị giá 954.100đ.

Tại bản Cáo trạng số 14/CTr-VKS ngày 22 tháng 3 năm 2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố Nguyễn Hoàng B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng B từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Việc xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; căn cứ điểm c khoản 2 điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX chấp nhận ngày 09/02/2018 Cơ quan CSĐT Công an TX.Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng số 173 và 176, trao trả 01 xe mô tô BKS 48B1-378.37 cho anh Nguyễn Duy Th và 01 con chó cho ông Nguyễn Quốc H là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 bao xác rắn không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nguyễn Hoàng Bình đã bị kết án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Quốc H; giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 954.100đ. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

“ Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm ”

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu nên chưa gây thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng B từ 06 tháng đến 09 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[4] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Đối với Đặng Công H là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp với Nguyễn Hoàng B, nhưng do giá trị tài sản chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời H chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt và chưa bị kết án về tội chiếm đoạt nên không cấu thành tội phạm. Ngày 09/02/2018, Công an thị xã Gia Nghĩa ra quyết định xử phạt hành chính đối với H là có căn cứ cần chấp nhận.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Người bị hại ông Nguyễn Quốc H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Duy Th không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Ngày 09/02/2018 Cơ quan CSĐT Công an TX. Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng số 173 và 176, trao trả 01 xe mô tô BKS 48B1 - 378.37 cho anh Nguyễn Duy Th và 01 con chó cho ông Nguyễn Quốc H là chủ sở hữu hợp pháp, là có căn cứ cần chấp nhận. Đối với 01 bao xác rắn không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng B 07 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; căn cứ điểm c khoản 2 điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố hình sự năm 2015.

Chấp nhận ngày 09/02/2018 Cơ quan CSĐT Công an TX. Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng số 173 và 176, trao trả 01 chiếc xe mô tô BKS 48B1 - 378.37 cho anh Nguyễn Duy Th và 01 con chó cho ông Nguyễn Quốc H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao xác rắn (*có đặc điểm như trong biên bản giao vật chứng ngày 05/12/2017 giữa Công an thị xã Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông*)

3. Về án phí:Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 buộc Nguyễn Hoàng B phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm số phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký